TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH LẠNG SƠN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 74/2017/HSPT
Ngày: 11/12/2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông **Lê Xuân Sơn**
Các Thẩm phán:
1. Ông **Lộc Sơn Thái**;
2. Ông **Phạm Văn Tuệ**.

Thư ký phiên toà: Bà **Nguyễn Thị Thu Hương** – Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Lạng Sơn.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Ông **Tống Văn Giang** – Kiểm sát viên.

Ngày 11/12/2017 tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Lạng Sơn mở phiên toà công khai xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 104/2017/HSPT ngày 04/11/2017 đối với bị cáo Triệu Quốc Đ do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 71/2017/HSST ngày 22/9/2017 của Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Lạng Sơn.

Bị cáo **Triệu Quốc Đ**, sinh ngày 05/6/1991. Nơi ĐKHKTT và chỗ ở: Thôn N, xã S, huyện H, tỉnh Lạng Sơn; trình độ văn hóa: 12/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; dân tộc: Nùng; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông Triệu Văn T (sinh năm 1957) và bà Dương Kim T1 (1954); vợ, con: Chưa có. Bị cáo bị bắt giam từ ngày 22/12/2016 hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Lạng Sơn; có mặt tại phiên tòa.

Trong vụ án còn có bị cáo khác không có kháng cáo, kháng nghị

Phạm Thái V, sinh ngày 05/5/1999. Nơi ĐKHKTT: Thôn A, xã S, huyện H, tỉnh Lạng Sơn. Vắng mặt.

Người làm chứng:

1. **Dương Hoàng C**, sinh năm 2001. Nơi ĐKHKTT và chỗ ở: Số **, đường C, khu T2, thị trấn H, huyện H, tỉnh Lạng Sơn. Vắng mặt.

2. **Bùi Đức M**, sinh năm 1999. Nơi ĐKHKTT: Thôn A, xã S, huyện H, tỉnh Lạng Sơn. Vắng mặt.

3. **Vũ Văn H**, sinh năm 2001. Nơi ĐKHKTT và chỗ ở: Thôn L , xã Y, huyện H, tỉnh Lạng Sơn. Vắng mặt.

4. Anh **Nghiêm Huy T3**, sinh năm 1999. Nơi ĐKHKTT: Thôn A, xã S, huyện H, tỉnh Lạng Sơn. Vắng mặt.

5. Người đại diện của người làm chứng Dương Hoàng C: Bà **Hoàng Thị H1**, sinh năm 1980. Nơi ĐKHKTT và chỗ ở: Số **. Khu T2, thị trấn H, huyện H, tỉnh Lạng Sơn. Vắng mặt.

6. Người đại diện của người làm chứng Vũ Văn H: Ông **Vũ Văn N1**, sinh năm 1968. Nơi ĐKHKTT và chỗ ở: Thôn L, xã Y, huyện H, tỉnh Lạng Sơn.Vắng mặt.

NHẬN THẤY:

Theo bản Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân huyện H, tỉnh Lạng Sơn và Bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Lạng Sơn, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Triệu Quốc Đ sử dụng ma túy tổng hợp từ khoảng đầu tháng 03/2016, để có ma túy sử dụng Triệu Quốc Đ thường lên khu vực cửa khẩu T4 thuộc huyện V1, tỉnh Lạng Sơn mua ma túy với nột người đàn ông không rõ tên tuổi, địa chỉ. Mỗi lần Triệu Quốc Đ mua từ 400.000đ đến 500.000đ ma túy sau đó sử dụng cùng với Phạm Thái V tại Trạm bơm Thủy nông gần nghĩa trang thuộc thôn A, xã S, huyện H. Cách ngày bị bắt khoảng 01 tháng Triệu Quốc Đ nảy sinh ý định bán ma túy nên đã nói với Phạm Thái V là nếu ai có nhu cầu mua ma túy thì bảo lại cho Triệu Quốc Đ. Kể từ đó nếu có ai hỏi mua ma túy thì Phạm Thái V lại bảo lại với Triệu Quốc Đ để Triệu Quốc Đ đưa ma túy cho Phạm Thái V đi bán, tiền bán ma túy có được Triệu Quốc Đ và Phạm Thái V sử dụng vào việc chơi điện tử, ăn uống và nạp tiền điện thoại. Triệu Quốc Đ đã đưa ma túy cho Phạm Thái V đi bán khoảng 5 đến 6 lần.

Ngoài ra có lần Triệu Quốc Đ đưa ma túy cho Phạm Thái V trước và bảo nếu có ai mua thì bán hộ Triệu Quốc Đ không thì để Phạm Thái V sử dụng. Sau khi lấy ma túy về Phạm Thái V đã cùng Nghiêm Huy T3, sinh năm 1999, trú quán thôn A, xã S, huyện H, tỉnh Lạng Sơn cùng nhau sử dụng, sau mỗi lần sử dụng Nghiêm Huy T3 đều đưa tiền cho Phạm Thái V từ 50.000đ đến 80.000đ nhưng Phạm Thái V không đưa cho Triệu Quốc Đ ngay mà sau nhiều lần cùng Nghiêm Huy T3 sử dụng ma túy Phạm Thái V mới đưa tiền cho Triệu Quốc Đ mỗi lần từ 200.000đ đến 300.000đ, có lần Phạm Thái V sử dụng để ăn uống và trả tiền chơi điện tử. Cũng có lần cả Phạm Thái V, Nghiêm Huy T3, Triệu Quốc Đ và Bùi Đức M, sinh năm 1999 ở thôn A, xã S, huyện H cùng sử dụng ma túy, ma túy đều do Triệu Quốc Đ trực tiếp bỏ ra. Sau khi sử dụng ma túy Bùi Đức M không trả tiền ngay mà thỉnh thoảng Bùi Đức M trả tiền chơi điện tử cho Phạm Thái V và Triệu Quốc Đ mỗi lần từ 20.000đ đến 50.000đ.

Tối ngày 21/12/2016, Dương Hoàng C nhắn tin cho Phạm Thái V hỏi mua 300.000đ ma túy đá và bảo hôm sau ngày 22/12/2016 mới lấy, Phạm Thái V đồng ý bán rồi Phạm Thái V bảo với Triệu Quốc Đ có người muốn mua 300.000đ ma túy đá nhưng mai mới lấy, Triệu Quốc Đ bảo với Phạm Thái V sáng mai đưa cho. Đến khoảng 06 giờ 30 phút ngày 22/12/2016 thì Triệu Quốc Đ đưa cho Phạm Thái V một gói ma túy đá để Phạm Thái V đem đi bán, sau khi Triệu Quốc Đ đưa ma túy cho, Phạm Thái V đi về nhà còn Triệu Quốc Đ đi chơi điện tử. Đến khoảng 11 giờ cùng ngày Dương Hoàng C gọi điện thoại cho Phạm Thái V bảo đang đợi ở khu vực sân vận động trước cổng Trường trung học cơ sở

xã S, nghe điện xong Phạm Thái V cho gói ma túy Triệu Quốc Đ đưa cho vào trong vỏ bao thuốc lá Sài Gòn rồi lấy chiếc xe mô tô nhãn hiệu SUPERCUB biển kiểm soát 12HA – 00.*** của bố Phạm Thái V đi ra khu vực sân vận động thôn A, xã S thì thấy Dương Hoàng C và Vũ Văn H đang ở đó, Phạm Thái V dừng xe lại vứt bao thuốc lá bên trong có gói ma túy xuống cạnh đường rồi vẫy Dương Hoàng C và Vũ Văn H đến, Dương Hoàng C hỏi ma túy đâu thì Phạm Thái V chỉ cho Dương Hoàng C bao thuốc lá Sài Gòn ở cạnh đường, Dương Hoàng C đưa cho Phạm Thái V 300.000đ. Phạm Thái V cầm tiền rồi điều khiển xe máy đi còn Dương Hoàng C cầm bao thuốc lá lên xem thấy bên trong có một gói nhỏ ma túy đã cho vào túi quần định đi thì Dương Hoàng C và Vũ Văn H bị Công an huyện H bắt, khi đó Phạm Thái V đã đi được khoảng 30m cũng bị bắt.

Tại bản cáo trạng số 73/VKS-HS ngày 21/8/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện H, tỉnh Lạng Sơn truy tố đối với bị cáo Triệu Quốc Đ về tội mua bán trái phép chất ma túy theo điểm b khoản 2 Điều 194 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo Triệu Quốc Đ không thừa nhận hành vi của mình, việc trước đây tại Cơ quan cảnh sát điều tra bị cáo khai nhận có hành vi mua bán trái phép chất ma túy là vì trước khi bị bắt bị cáo có nói với Phạm Thái V rằng "khi bị công an bắt cứ nói là ma túy của anh, anh sẽ nhận hết", ngoài ra bị cáo nợ tiền của nhiều người nên muốn vào trại để trốn nợ chứ bị cáo không phạm tội mua bán trái phép chất ma túy như cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện H, tỉnh Lạng Sơn đã nêu.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 71/2017/HSST ngày 22/9/2017 của Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Lạng Sơn đã tuyên bố bị cáo Triệu Quốc Đ phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy" và áp dụng điểm b, khoản 2 điều 194; các Điều 33, 20, 45, 53 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Triệu Quốc Đ 08 *(tám)* năm tù giam. Thời hạn tính từ ngày bị cáo bị tạm giam, tạm giữ (22/12/2016).

Ngoài ra bản án còn tuyên xử phạt đối với một bị cáo khác và xử lý vật chứng, án phí, quyền kháng cáo của các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác theo quy định của pháp luật.

Ngày 02/10/2017, bị cáo Triệu Quốc Đ có đơn kháng cáo yêu Tòa án cấp phúc thẩm xem xét lại vì bị cáo cho rằng hành vi phạm tội của bị cáo không đúng như trong bản án hình sự sơ thẩm.

Quan điểm giải quyết vụ án của Kiểm sát viên thể hiện như sau: Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo cho rằng Tòa cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo về tội Mua bán trái phép chất ma túy là đúng người, đúng tội, không oan. Xét thấy án sơ thẩm đã áp dụng đầy đủ tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo và xử phạt bị cáo 08 (tám) năm tù là phù hợp. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo đã thành khẩn khai báo, gia đình bị cáo còn xuất trình được thêm tình tiết mới là 01 kỷ niệm chương vì sự nghiệp Văn thư của bà Dương Kim T1 và 01 kỷ niệm chương vì sự nghiệp giáo dục của ông Triệu Văn T vì vậy đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng cho bị cáo thêm tình tiết giảm nhẹ mới theo điểm p

khoản 1, khoản 2 Điều 46 để giảm hình phạt xuống cho bị cáo còn 07 (bảy) năm tù.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa phúc thẩm; căn cứ kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện tài liệu, chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo khai rằng lời khai tại phiên tòa sơ thẩm là không đúng sự thật; tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội. Cụ thể: Triệu Quốc Đ và Phạm Thái V thường đi chơi điện tử cùng nhau và cùng nhau sử dụng ma túy tổng hợp, cách ngày bị bắt khoảng 01 tháng Triệu Quốc Đ nảy sinh ý định bán ma túy nên đã nói với Phạm Thái V là nếu ai có nhu cầu mua ma túy thì bảo Triệu Quốc Đ, Triệu Quốc Đ để lại cho, Phạm Thái V đã đồng ý. Để có ma túy sử dụng và bán, Triệu Quốc Đ đi lên cửa khẩu T4 thuộc huyện V, tỉnh Lạng Sơn để mua ma túy, mỗi lần mua từ 400.000đ đến 500.000đ. Triệu Quốc Đ đã đưa ma túy cho Phạm Thái V đi bán khoảng 5-6 lần. Ngày 22/12/2016 Triệu Quốc Đ đưa cho Phạm Thái V 01 gói ma túy để Phạm Thái V đem đi bán. Khi Phạm Thái V vừa bán ma túy cho khách mua thì bị Công an huyện H bắt quả tang. Bị cáo thừa nhận đã phạm tội nên bị xét xử đúng tội, không oan, bị cáo chỉ xin được giảm nhẹ hình phạt để sớm trở về đoàn tụ gia đình. Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm phù hợp với lời khai nhận tội ban đầu của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, do đó, có căn cứ để kết luận bị cáo bị tòa cấp sơ thẩm xử phạt về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo điểm b khoản 2 Điều 194 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội và không oan.

Xét kháng cáo xin được giảm hình phạt của bị cáo Triệu Quốc Đ thấy rằng: Tòa án cấp sơ thẩm đã căn cứ tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo cùng các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách hiệm hình sự của bị cáo và xử phạt bị cáo 08 (tám) năm tù là phù hợp. Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo đã có đơn kháng cáo cho rằng bản án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo không đúng với hành vi mà bị cáo đã thực hiện. Tại phiên tòa ngày hôm nay, bị cáo đã thay đổi nội dung kháng cáo, thừa nhận hành vi của mình đúng như bản án sơ thẩm đã xét xử và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo với lý do bị cáo đã nhận ra lỗi lầm nên đã thật thà khai báo ăn năn hối cải, gia đình bị cáo xuất trình thêm được tài liệu mới 01 kỷ niệm chương vì sự nghiệp Văn thư của bà Dương Kim T1 và 01 kỷ niệm chương vì sự nghiệp giáo dục của ông Triệu Văn T. Xét thấy đây là tình tiết mới nên Hội đồng xét xử có căn cứ để chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo như ý kiến của vị đại diện Viện kiểm sát.

Do kháng cáo được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

Các phần quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Vì các lẽ trên,

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 248; điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật tố tụng hình sự,

QUYẾT ĐỊNH:

1.Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Triệu Quốc Đ, sửa một phần bản án hình sự sơ thẩm số 71 ngày 22/9/2017 của Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Lạng Sơn.

- Áp dụng điểm b, khoản 2 Điều 194, điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 20; Điều 33, 20, 45, 53 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Triệu Quốc Đ 07 (bảy) năm tù giam về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" . Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giam, tạm giữ (22/12/2016).

2. Về án phí: Áp dụng điểm h khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án;

Bị cáo Triệu Quốc Đ không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm gồm: Vật chứng, án phí hình sự sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị theo trình tự phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án hình sự phúc thẩm có hiệu lực từ ngày tuyên án (11/12/2017)./.

Nơi nhận:
- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- Phòng PV 27 Công an tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- TAND huyện H, tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện H, tỉnh Lạng Sơn;
- CCTHADS H. H, tỉnh Lạng Sơn;
- Công an huyện H, tỉnh Lạng Sơn;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu: Hồ sơ, HCTP, Tòa Hình sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Xuân Sơn